TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **307**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 324/2024/TLST – VHNGĐ ngày 13 tháng 05 năm 2024 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Ông **Lê Kim B**, sinh năm 1962;

HKTT: Tổ X, phường XX, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

Trú tại: Số X phố XX, phường XXX, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Bà **Đặng Thị Kim T**, sinh năm 1969;

HKTT và chỗ ở: Tổ X, phường XX, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Công, huyện Thành Trì, (nay là phường Định Công, quân Hoàng Mai), Thành phố Hà Nội ngày 17/01/1989 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, ông bà đã sống ly thân. Nay ông B, bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên ông B, bà T cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T xác trong thời kỳ hôn nhân ông bà có 02 con chung là Lê Thị Kim D, sinh ngày 01/4/1990 và Lê Thu H, sinh ngày 26/03/1996. Ly hôn do cả 02 con chung đã trên 18 tuổi, đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai là quyền của các cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về nợ: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Bà Đặng Thị Kim T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn, ông Lê Kim B đồng ý.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh, chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/05/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T.

- Về con chung: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T xác trong thời kỳ hôn nhân ông bà có 02 con chung là Lê Thị Kim D, sinh ngày 01/4/1990 và Lê Thu H, sinh ngày 26/03/1996.

Ly hôn do cả 02 con chung đã trên 18 tuổi, đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai là quyền của các cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về tài sản chung: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T cùng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Ông Lê Kim B và bà Đặng Thị Kim T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đặng Thị Kim T chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm (bà Đặng Thị Kim T đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0033802 ngày 23/5/2024 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- UBND phường Định Công, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội (ĐKKH số: 10; Quyển số: 04; ngày 17/01/1989);
- Lưu: Hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh Thành